

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 3/2024  
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

| STT       | Họ Và tên       | ĐƠN VỊ      | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải nộp<br>tháng 07/2024 | Số thuế phải nộp<br>tháng 08/2024 | Số thuế phải nộp<br>tháng 09/2024 | Số thuế nộp quý<br>3/2024 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong<br>Q3/2024 | Tiền TTTN<br>Q3/2024 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND được<br>nhận | Trừ tiền Thuế<br>TNCN Q3/2024<br>vào tiền TTTN<br>Q3/2024 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Phải nộp<br>thêm | Tiền vào tài<br>khoản ngân<br>hàng |
|-----------|-----------------|-------------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|---------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------|------------------------------------|
|           |                 |             |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                   |                                   |                                   |                           |                                                |                                                              |                                                                                      |                  |                                    |
| 112       | Trần Minh Thông | Khoa Cơ Khí | 86.544.400                     | 33.000.000              | 26.400.000         | 2.699.997                | 1.466.474                         | 2.009.142                         | -                                 | 3.475.616                 | -                                              | 23.376.600                                                   | 3.475.616                                                                            | -                | 19.900.984                         |
| Tổng cộng |                 |             | 86.544.400                     | 33.000.000              | 26.400.000         | 2.699.997                | 1.466.474                         | 2.009.142                         | -                                 | 3.475.616                 | -                                              | 23.376.600                                                   | 3.475.616                                                                            | -                | 19.900.984                         |

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 29 tháng 10 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm